BỘ CÔNG AN

BỘ CÔNG AN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 05 /2018/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2018*

THÔNG TƯ
Quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

Căn cứ Nghị định số 106/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2014 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát,

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về nguyên tắc, cách thức thu thập tài liệu, lập hồ sơ, quản lý, sử dụng, lưu trữ hồ sơ và biểu mẫu sử dụng trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 2. Nguyên tắc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Tuân thủ quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính, Thông tư này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Bảo đảm tính khách quan, toàn diện, chính xác.

4. Nghiêm cấm lợi dụng việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Xác định độ tuổi của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Việc xác định độ tuổi của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 4. Xác định nơi cư trú và xác minh nơi cư trú của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Việc xác định nơi cư trú của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Nghị định số 56/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn (sau đây viết gọn là Nghị định số 56/2016/NĐ-CP).

2. Xác minh nơi cư trú của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tiến hành xác minh nơi cư trú của người vi phạm. Việc xác minh được thực hiện bằng hình thức xác minh trực tiếp hoặc gửi Phiếu yêu cầu xác minh, cụ thể như sau:

a) Xác minh trực tiếp:

Trường hợp cử cán bộ đi xác minh trực tiếp tại Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú thì cán bộ được giao nhiệm vụ xác minh xuất trình Phiếu yêu cầu xác minh (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Thông tư này) kèm theo giấy giới thiệu, Chứng minh nhân dân hoặc thẻ Căn cước công dân.

Căn cứ yêu cầu xác minh, Trưởng Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú trả lời kết quả xác minh (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư này).

b) Gửi Phiếu yêu cầu xác minh:

- Trường hợp cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc gửi Phiếu yêu cầu xác minh đến Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú thì sau khi nhận được Phiếu yêu cầu xác minh, Công an cấp xã nơi tiếp nhận kịp thời tổ chức xác minh và gửi Phiếu trả lời xác minh cho cơ quan Công an đề nghị xác minh trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ khi nhận được Phiếu yêu cầu xác minh. Giấy tờ chứng minh việc gửi Phiếu yêu cầu xác minh và Phiếu trả lời xác minh qua đường bưu điện phải được lưu trong hồ sơ.

- Cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thể liên lạc trước bằng điện thoại đến Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú để xác minh thông tin về người vi phạm. Trưởng Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú có trách nhiệm kiểm tra thông tin người vi phạm và thông báo kết quả cho đơn vị có đề nghị xác minh thông tin qua điện thoại trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu. Cán bộ được giao nhiệm vụ xác minh thông tin phải có báo cáo kết quả bằng văn bản cho thủ trưởng trực tiếp của mình (ghi rõ ngày, giờ, số điện thoại gọi đi, gọi đến, họ tên, chức vụ người trả lời xác minh và nội dung trả lời). Sau khi xác minh thông tin qua điện thoại, cơ quan Công an có yêu cầu xác minh phải gửi Phiếu yêu cầu xác minh đến Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú để xác minh. Khi nhận được Phiếu yêu cầu xác minh, Công an cấp xã nơi tiếp nhận kịp thời tổ chức xác minh và gửi Phiếu trả lời xác minh cho cơ quan Công an đề nghị xác minh trong thời hạn không quá 05 ngày, kể từ khi nhận được Phiếu yêu cầu xác minh. Trong trường hợp này, việc xác minh căn cứ vào kết quả tại Phiếu trả lời xác minh.

Điều 5. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy có nơi cư trú ổn định, gồm có:

a) Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này) có xác nhận của thủ trưởng cơ quan Công an nơi lập hồ sơ. Trường hợp có căn cứ cho rằng người vi phạm cố tình che giấu lý lịch của bản thân thì cơ quan lập hồ sơ lập danh, chỉ bản của người vi phạm kèm theo Bản tóm tắt lý lịch;

b) Bản tường trình của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc của người đại diện hợp pháp của họ (theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư này);

c) Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng ma túy trái phép theo mẫu biên bản số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính hoặc phiếu xét nghiệm có kết quả dương tính với chất ma túy tại thời điểm lập hồ sơ.

d) Bản sao Giấy chứng nhận đã chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn (theo mẫu số MGCN01 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2016/NĐ-CP) đối với trường hợp đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy quy định tại khoản 1

Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây viết gọn là Nghị định số 136/2016/NĐ-CP) hoặc bản sao Quyết định chấm dứt thi hành Quyết định giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

2. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định gồm có:

a) Các tài liệu, giấy tờ quy định tại điểm a, b, c khoản 1 Điều này;

b) Phiếu trả lời kết quả của người có thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP về tình trạng nghiện hiện tại của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

c) Tài liệu xác định người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định;

Điều 6. Thu thập tài liệu, lập hồ sơ đối với trường hợp người nghiện ma túy do Công an cấp huyện hoặc Công an cấp tỉnh trực tiếp phát hiện

Trường hợp người nghiện ma túy do cơ quan Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Công an cấp huyện) hoặc cơ quan Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Công an cấp tỉnh) trực tiếp phát hiện, điều tra, thụ lý trong các vụ vi phạm pháp luật mà thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì cơ quan Công an đang thụ lý vụ việc tiến hành xác minh, thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với người đó và phối hợp với Công an cấp xã nơi người vi phạm cư trú hoặc Công an cấp xã nơi xảy ra hành vi vi phạm hoặc cơ sở xã hội (nếu có) để quản lý người có hành vi vi phạm trong thời gian thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Điều 7. Việc đọc hồ sơ

1. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ, cơ quan Công an nơi lập hồ sơ phải gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện văn bản thông báo về việc lập hồ sơ cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ (theo mẫu số 05 ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Việc cho người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc hoặc người đại diện hợp pháp của họ đọc hồ sơ phải được lập biên bản (theo mẫu số 06 ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Việc đọc hồ sơ được thực hiện theo giờ hành chính tại trụ sở cơ quan lập hồ sơ hoặc địa điểm thuận tiện do cơ quan lập hồ sơ lựa chọn. Thời hạn đọc hồ sơ là 05 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo.

4. Cơ quan Công an lập hồ sơ có trách nhiệm bố trí cán bộ giám sát việc đọc hồ sơ, chuẩn bị 01 bản phô tô hồ sơ để phục vụ cho việc đọc hồ sơ (chỉ xuất trình bản chính khi người đọc hồ sơ yêu cầu cần đối chiếu).

5. Sau thời hạn 5 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo, nếu người được thông báo không thực hiện việc đọc hồ sơ theo thông báo thì việc tiến hành các thủ tục lập hồ sơ vẫn được thực hiện theo quy định.

Điều 8. Việc gửi hồ sơ để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Hết thời hạn đọc hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Thông tư này, cơ quan Công an nơi lập hồ sơ chuyển hồ sơ kèm theo văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cho Trưởng phòng Tư pháp cấp huyện (theo mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư này), cụ thể như sau:

1. Trường hợp cơ quan lập hồ sơ gửi hồ sơ trực tiếp tại Phòng Tư pháp cấp huyện thì phải lập Biên bản giao nhận hồ sơ.

2. Trường hợp cơ quan lập hồ sơ gửi hồ sơ qua đường công văn tới Phòng Tư pháp cấp huyện thì phải ghi vào sổ giao nhận công văn.

Điều 9. Công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Cơ quan Công an nơi lập hồ sơ chịu trách nhiệm quản lý, lưu trữ bản sao hồ sơ của người bị đề nghị áp dụng biện phápxử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo chế độ hồ sơ công tác quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội của Bộ Công an.

Điều 10. Biểu mẫu sử dụng trong việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu dưới đây để sử dụng trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

a) Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Mẫu số 01);

b) Phiếu yêu cầu xác minh (Mẫu số 02);

c) Phiếu trả lời kết quả xác minh (Mẫu số 03);

d) Bản tường trình (Mẫu số 04);

đ) Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Mẫu số 05);

e) Biên bản về việc đọc hồ sơ (Mẫu số 06)

g) Văn bản đề nghị kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Mẫu số 07).

2. In và quản lý biểu mẫu

a) Công an các địa phương tổ chức in các biểu mẫu quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Việc quản lý biểu mẫu được thực hiện theo chế độ hồ sơ nghiệp vụ.

c) Kinh phí in các biểu mẫu quy định tại khoản 1 Điều này được trích từ nguồn kinh phí chi thường xuyên của Bộ Công an cấp cho Công an các địa phương. Hàng năm, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập dự trù số lượng biểu mẫu cần in và dự toán kinh phí in biểu mẫu gửi Cục Tài chính tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Phân công trách nhiệm trong việc theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp số liệu báo cáo việc thực hiện biện pháp xử lý hành chính đưa người vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong phạm vi toàn quốc.

2. Công an cấp tỉnh chỉ đạo Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp số liệu báo cáo trong phạm vi tỉnh.

3. Công an cấp huyện chỉ đạo đơn vị phụ trách điều tra tội phạm về ma túy theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp số liệu báo cáo trong phạm vi huyện.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 5 năm 2018.

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy) để có hướng dẫn kịp thời./.

BỘ TRƯỞNG

Thượng tướng Tô Lâm

Mẫu số 01
(Ban hành kèm theo Thông tư số ..05./2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

(1)……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày ….. tháng ….. năm ……

BẢN TÓM TẮT LÝ LỊCH
của người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

1. Họ và tên khai sinh: ..... Giới tính: ……
2. Tên gọi khác: .....
3. Sinh ngày ….. tháng ….. năm .....
4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
5. Chỗ ở hiện nay: .....
.....
6. Số CMND/hộ chiếu/CCCD:…… cấp ngày …../ ……/…..... nơi cấp:.....
7. Con ông: …… Con bà: …….....
Hộ khẩu thường trú tại: .....
8. Trình độ học vấn: .....
9. Trình độ đào tạo (trung cấp, cao đẳng, đại học, trên đại học và tên ngành đào tạo): .....
10. Nghề nghiệp (ghi rõ nghề nghiệp đang làm, không có thì ghi không).....
11. Việc làm (ghi có việc làm ổn định hoặc không có việc làm ổn định):……..
12. Tiền án (nếu có thì ghi rõ số lần, tội danh; không có thì ghi không): .....
.....
13. Tiền sự (nếu có thì ghi rõ số lần, hành vi; không có thì ghi không): .....
.....
14. Loại ma túy đã sử dụng (ghi tên loại ma túy sử dụng): .....
15. Hình thức sử dụng ma túy (nuốt, chích, hít....): .....

16. Thời điểm sử dụng ma túy lần đầu (ghi ngày, tháng, năm):.....

17. Đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy (ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa): .....

18. Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần gần đây nhất (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ra quyết định):.....

.....

19. Đã cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng (ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa):.....

20. Quyết định quản lý cai nghiện tại gia đình hoặc Quyết định cai nghiện tại cộng đồng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ra quyết định):.....

.....

21. Đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa): .....

22. Tham gia điều trị nghiện bằng Methadone (có hoặc không):.....

Nếu có, thời điểm đưa ra khỏi chương trình điều trị nghiện bằng Methadone (ghi rõ ngày, tháng, năm):.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN LẬP BẢN TÓM TẮT LÝ LỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Tên cơ quan lập bản tóm tắt lý lịch

Mẫu số 02
(Ban hành kèm theo Thông tư số 05../2018/TT-BCA ngày 01 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

(1)..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../..... *....., ngày..... tháng..... năm.....*

Ảnh 4x6

PHIẾU XÁC MINH

Kính gửi:
.....

Đề nghị Công an xã..... xác minh trường hợp sau:

1. Họ và tên khai sinh hoặc tự khai: .....; Giới tính: .....
2. Tên gọi khác: .....
3. Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....
4. Quê quán:.....
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
.....
6. Chỗ ở hiện nay:.....
.....
7. Số CMND/hộ chiếu/CCCD:..... cấp ngày ...../ ...../.....
nơi cấp:.....

CÁC NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ XÁC MINH VỀ TRƯỜNG HỢP NÊU TRÊN:

1. Họ và tên
2. Tên gọi khác
3. Giới tính
4. Ngày, tháng, năm sinh
5. Quê quán
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú
7. Chỗ ở hiện nay
8. Số CMND/hộ chiếu/CCCD, ngày cấp, nơi cấp

9. Họ tên bố, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của bố; họ tên mẹ, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của mẹ

10. Tiền án, tiền sự (nếu có thì ghi rõ số lần, hành vi vi phạm; không có thì ghi không)

11. Đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa)

12. Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần gần đây nhất (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ra Quyết định)

13. Đã cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa)

14. Đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa)

15. Tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế (có hoặc không); nếu có, thời điểm đưa ra khỏi chương trình điều trị nghiện bằng thuốc thay thế (ghi rõ ngày, tháng, năm)

16. Hoàn cảnh gia đình

17. Tình hình sức khỏe, có mắc bệnh hiểm nghèo, HIV/AIDS (có hoặc không)

Kết quả xin gửi về Công an.....trước ngày.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÔNG AN
YÊU CẦU XÁC MINH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

---

(1) Tên cơ quan Công an yêu cầu xác minh

Mẫu số 03
(Ban hành kèm theo Thông tư số .05../2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

(1)……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ……/……

……., ngày ….. tháng ….. năm ……..

PHIẾU TRẢ LỜI XÁC MINH

Kính gửi: .....

Phúc đáp Phiếu xác minh số ..... ngày..... tháng..... năm ..... của ....., Công an..... đã kiểm tra, xác minh. Kết quả cụ thể về đối tượng đã xác minh như sau:

Ảnh 4x6

1. Họ và tên: .....
2. Tên gọi khác: .....
3. Giới tính: .....

4. Sinh ngày:..... tháng..... năm.....
5. Quê quán:.....
6. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....
7. Chỗ ở hiện nay: .....
.....
8. Số CMND/hộ chiếu/CCCD: ……..... cấp ngày ...…../ ……/….. nơi cấp .....
9. Con ông: …….....…….....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
Con bà: .....
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....
10. Tiền án, tiền sự (nếu có thì ghi rõ số lần, hành vi vi phạm; không có thì ghi không): .....

11. Đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa): .....

12. Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy lần gần đây nhất (ghi rõ số Quyết định, ngày, tháng, năm ra Quyết định):.....

13. Đã cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa):.....

14. Đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (nếu có thì ghi rõ số lần, không có thì ghi chưa):.....

15. Tham gia điều trị nghiện bằng thuốc thay thế (có hoặc không): .....

Nếu có, thời điểm đưa ra khỏi chương trình điều trị nghiện bằng thuốc thay thế (ghi rõ ngày, tháng, năm):.....

16. Hoàn cảnh gia đình:.....

17. Tình hình sức khỏe, có mắc bệnh hiểm nghèo, HIV/AIDS (có hoặc không):.....

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

---

(1) Tên Công an cấp xã trả lời xác minh

Mẫu số 04

Ban hành kèm theo Thông tư số .05../2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……., ngày ….. tháng ….. năm ……..

BẢN TƯỜNG TRÌNH

1. Họ và tên khai sinh: ..... Giới tính: …….

2. Tên gọi khác: .....

3. Sinh ngày ….. tháng ….. năm .....

4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: .....

.....

5. Chỗ ở hiện nay: .....

.....

6. Số CMND/hộ chiếu/CCCD: ……..…..cấp ngày ……/ ……/…..... nơi cấp .....

7. Con ông: ……

Hộ khẩu thường trú tại: .....

Con bà: .....

Hộ khẩu thường trú tại: .....

8. Trình độ học vấn: .....

10. Nghề nghiệp (ghi rõ nghề nghiệp đang làm, không có ghi không): …….....

……

11. Tường trình cụ thể về hành vi sử dụng ma túy của bản thân (quá trình sử dụng ma túy, hình thức sử dụng ma túy, tình trạng sử dụng ma túy, lý do sử dụng ma túy, thời điểm sử dụng ma túy lần cuối)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

12. Đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy (ghi rõ số lần, không có ghi chưa): ……..…

13. Đã cai nghiện tại gia đình, cai nghiện tại cộng đồng (ghi rõ số lần, không có thì ghi không):……...……

NGƯỜI TƯỜNG TRÌNH
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 05
(Ban hành kèm theo Thông tư số .05../2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an

(1)……..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ……/……

……, ngày ….. tháng ….. năm ……..

THÔNG BÁO
Về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Kính gửi: ……

Công an……thông báo cho:

Ông, bà:……Nam/nữ……

Tên gọi khác:……

Sinh ngày:……/……/……., tại:……

Chỗ ở hiện nay:……

Số CMND/hộ chiếu/CCCD:…….. cấp ngày:……. nơi cấp:……

Nghề nghiệp và nơi làm việc:……

Là người có hành vi sử dụng ma túy trái phép và đã bị Công an …….. tiến hành lập biên bản vào hồi……giờ……ngày……tháng……năm…… và được người có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy.

Công an……..đã tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông/bà.

Công an…… thông báo để ông/bà …….. và gia đình biết.

Ông/bà và người đại diện hợp pháp của ông/bà có quyền được đọc, ghi chép, sao chụp hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại ……

Thời hạn đọc hồ sơ là 05 ngày, kể từ ngày… tháng… năm……đến ngày……..tháng……năm…… Hết thời hạn đọc hồ sơ nêu trên, Công an…… sẽ tiến hành gửi hồ sơ đến Phòng Tư pháp…… để kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ và làm

các thủ tục đề nghị Tòa án nhân dân ..... xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông/bà.....theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
CÔNG AN LẬP HỒ SƠ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

XÁC NHẬN ĐÃ NHẬN ĐƯỢC THÔNG BÁO
Về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Họ và tên:.....

Quan hệ với người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (nếu nhận hộ): .....

Xác nhận đã nhận được Thông báo số.....ngày...../...../.....về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

.....ngày.....tháng.....năm.....
NGƯỜI NHẬN
(Ký, ghi rõ họ tên)

(1) Tên cơ quan Công an lập hồ sơ

Mẫu số 06

(Ban hành kèm theo Thông tư số ..05../2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Căn cứ Thông báo số…… ……ngày…...tháng ….. năm……. của ……...……...về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông/bà:……

Hôm nay, vào hồi …….. giờ ……. ngày … tháng …… năm ……...….

Tại ……

Tôi là: ……..…… chức vụ: ……..…. đơn vị: ……. là đại diện cơ quan lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tiến hành lập biên bản về việc:

Ông/bà……..là người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Sinh ngày…...tháng…… năm……...

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:……..…….

Người đại diện hợp pháp (nếu có):……

Đã đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Các tài liệu được đọc gồm:……
……
……
……

Các tài liệu sao chụp gồm: ……
……..……...

Biên bản được lập thành 03 bản, 01 bản gửi Tòa án nhân dân huyện……
……...,01 bản gửi cơ quan lập hồ sơ và 01 bản được lưu hồ sơ.

Biên bản được lập xong hồi … giờ …… cùng ngày, đã đọc lại cho mọi người có mặt cùng nghe và ký tên dưới đây./.

Người đọc hồ sơ	**Người đại diện hợp pháp**	**Cán bộ lập biên bản**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Nếu có)* *(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 07

(Ban hành kèm theo Thông tư số .05../2018/TT-BCA ngày 07 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công an)

(1)…….. **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ……/…… *……, ngày ….. tháng ….. năm ……*

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ KIỂM TRA TÍNH PHÁP LÝ CỦA HỒ SƠ

đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

Kính gửi: Trưởng phòng Tư pháp huyện (quận, thành phố) ……

Công an …… đề nghị Phòng Tư pháp huyện (quận, thành phố) …….. kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với trường hợp sau đây:

Họ và tên: …… ….Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: …./ …./ …..

Nơi sinh:.....

Quê quán: .....

Nơi thường trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD:.....; ngày cấp: ../.../….; nơi cấp: .....

Dân tộc: …….. Tôn giáo:…..…… Trình độ học vấn: .....

Nghề nghiệp: .....

Nơi làm việc/học tập: .....

Là người bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Hồ sơ áp dụng biện pháp gồm có: (Có danh mục kèm theo):

……

.....……..……

……

Vậy xin thông báo để Trưởng phòng Tư pháp huyện (quận, thành phố) ……..…… kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ theo đúng quy định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT,...

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN LẬP HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(1) Tên cơ quan Công an lập hồ sơ